

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2022/HSST
Ngày: 27/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Việt Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Quang Vinh

Bà: Điều Thị Hương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nông Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: ông Bùi Quang Hoàng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 27/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh năm 1992 tại Campuchia; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT: Ấp T.P, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm nông; họ và tên cha: Lê Văn N, sinh năm: 1959; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hứng, sinh năm: 1963; Bị cáo có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 2000. Bị cáo có vợ là Thân Hoàng Linh, sinh năm: 1997; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại – có mặt

2. Họ và tên: **Lê Thị H**, sinh năm 1963, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; HKTT: Ấp TL, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm nông; họ và tên cha: Lê Văn Đoàn (không rõ năm sinh, hiện đã chết); họ và tên mẹ: Hoàng Thị Cả (không rõ năm sinh, hiện đã chết); Bị cáo có 02 người em, sinh năm 1966 và 1969; bị cáo có chồng là Phạm Văn Hát, sinh năm: 1965 Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại – có mặt.

3. Họ và tên: **Bùi Duy Th**, sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT: Ấp T.P, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm nông; họ và tên cha: Bùi Văn Hòa, sinh năm: 1962; họ và tên mẹ Nguyễn Thị Hồng,

sinh năm: 1961; Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1984 và nhỏ nhất sinh năm: 1992, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; bị cáo có vợ là Phạm Thị Mỹ, sinh năm: 1992 (hiện đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm: 2014; Tiền án, Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 06/01/2021, bị Chủ tịch UBND huyện BD, huyện BD xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo được tại ngoại – có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1987, tại tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT: Ấp TL, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Bán vé số; họ và tên cha: Nguyễn Hữu Thời, sinh năm: 1960; họ và tên mẹ Nguyễn Thị Bích, sinh năm: 1961; Bị cáo có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm: 1989, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thùy Trâm, sinh năm: 1990 và có 03 người con, lớn sinh năm 2011 và nhỏ sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2022 đến nay – có mặt.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan:*

+ Phạm Duy HH, sinh năm: 1988; địa chỉ: Ấp Tân Lợi, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*).

+ Nguyễn Trường Giang, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Ấp Tân N, xã Tân Tiến, huyện BD, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt*).

+ Lê Văn M, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Ấp T.P, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt*).

+ Võ Bích N, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Ấp T.P, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt*).

+ Lê Văn N, sinh năm: 1959; Địa chỉ: Ấp T.P, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt*).

+ Ngô Phương L, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Ấp Tân Lợi, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt*)..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/5/2022, Lê Văn H đến quán nước của bà Võ Bích N ở ấp T.P, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước do Nguyễn Trường Giang quản lý, để uống nước. Tại đây, H thấy điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy A10S của Lê Thị T để trên bàn nhựa màu đỏ đang phát trực tiếp các trận đá gà trên trang Web www.ae88819.com, H rủ Lê Thị T, Bùi Duy Th, và Nguyễn Hữu N chơi cá cược được thua bằng tiền, cách thức chơi là lấy kết quả trận đá gà trực tiếp trên mạng cá cược với nhau, cụ thể: H làm cái, những người chơi trực tiếp cá cược với H, mỗi lượt đá khoảng 10 phút giữa một cặp gà được phân biệt bằng cựa màu xanh và cựa màu đỏ, người chơi xem trận đá và chọn gà để đặt cược, mức đặt cược mỗi lượt đá từ 10.000đồng (mười nghìn đồng) đến 2.000.000đồng (hai triệu đồng). Khi lượt đá kết thúc, gà của

người chơi chọn đá thắng thì H chung số tiền cược với người đó, nếu thua thì mất số tiền đã cược, hết 10 phút nhưng không phân thắng bại thì hòa. Trong quá trình chơi có một số người tham gia cá cược với H, nhưng không biết nhân thân lai lịch.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi Lê Văn H cùng Lê Thị T, Bùi Duy Th, Nguyễn Hữu N đang đặt cược đá gà thì Phạm Duy HH cũng đến quán nước của bà Võ Bích N chơi. Tại đây, HH dùng máy tính bảng nhãn hiệu Galaxy Tab A7 Lite truy cập vào trang Web www.ae88819.com, đăng nhập với tài khoản ID: Phamduyhai280, mật khẩu: hai280280 phát trực tiếp các trận đá gà và làm cái cho Nguyễn Trường Giang, Lê Văn M đặt cược, mức đặt cược mỗi người chơi trong một trận đá gà không quá 1.000.000đồng (một triệu đồng).

Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang bắt cá độ đá gà thì bị lực lượng Công an huyện BD phối hợp với Công an xã TT, huyện BD kiểm tra và lập biên bản vi phạm, qua kiểm tra thu giữ trên người của Lê Văn H số tiền 5.300.000đồng, 01điện thoại Iphone X màu trắng; Thu giữ trên người Lê Thị T số tiền 4.150.000đồng, 01 điện thoại di động Samsung GalaxyA10S màu đen; thu giữ trên người Bùi Duy Th số tiền 1.700.000đồng, 01 điện thoại OPPO A7, màu đen; thu giữ trên người Nguyễn Hữu N 01 túi nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01điện thoại di động hiệu OPPO màu tím loại A3S, kiểu máy CPH1803 cùng 01 khẩu trang màu xám bên trong có 01 nỏ T tinh, 01 ống hút dài, 04 ống hút ngắn, 01 nắp nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy).

Tại vị trí ngồi của H, T, Th, N thu giữ: 01 bàn nhựa loại 04 chân, màu đỏ kích thước (60x50x70) cm; 04 ghế nhựa loại 04 chân, màu đỏ kích thước (68x 44 x 53,5) cm; 02 võng lưới màu xanh có sọc dọc kích thước (70 x 230)cm; 01 ghế nhựa loại 04 chân màu đỏ kích thước (75 x35 x45)cm; 01 tấm bạt nylon màu xanh –đỏ, kích thước (700 x500)cm; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Blade, BKS: 93G1- 205.56 của Lê Văn H;

Thu giữ trên người Phạm Duy HH số tiền 3.300.000đồng; 01 máy tính bảng Galaxy Tab A7 lite, màu xanh đen; 01 điện thoại Samsung J7 màu đen; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng, BKS: 93G1-167.16 của Phạm Duy HH; tại vị trí ngồi của Phạm Duy HH thu giữ: 01 bàn gỗ loại 04 chân màu nâu có kích thước (56 x 85x 130)cm; 04 ghế nhựa màu đỏ kích thước (68 x 44 x 53,5)cm (bút lục 58- 63).

Lực lượng Công an lập biên bản quả tang đối với N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với vụ án đánh bạc Cơ quan điều tra đã thụ lý tin báo tố giác về tội phạm để điều tra xác minh. Ngày 26/7/2022 Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố các bị can Lê Văn H, Lê Thị T, Bùi Duy Th về tội đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền của các đối tượng như sau:

Lê Văn H là người cầm cái, sử dụng số tiền 3.300.000đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc, quá trình chơi H thắng được số tiền 2.000.000đồng (hai triệu đồng).

Lê Thị T sử dụng số tiền 4.400.000đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn) để đánh bạc, quá trình chơi T thua số tiền 250.000đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Nguyễn Hữu N sử dụng số tiền 200.000đồng(hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, quá trình chơi N thua hết 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bùi Duy Th sử dụng số tiền 70.000đồng(bảy mươi nghìn đồng) để đánh bạc, quá trình chơi Th thắng được 30.000đồng (ba mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền H, T, N, Th sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.970.000 đồng (bảy triệu chín trăm bảy mươi nghìn).

Đối với Phạm Duy HH, Nguyễn Trường Giang, Lê Văn M sử dụng để đánh bạc như sau:

Phạm Duy HH là người cầm cái sử dụng số tiền 4.000.000đồng (bốn triệu đồng) để đánh bạc, quá trình chơi thua số tiền 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng); Nguyễn Trường Giang sử dụng số tiền 80.000đồng (tám mươi nghìn đồng) để đánh bạc, quá trình chơi Giang thua hết số tiền trên, Lê Văn M sử dụng số tiền 700.000đồng (năm trăm nghìn) không thắng không thua.

Tổng số tiền HH, Giang, M sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.780.000đồng (bốn triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số: 112/KLMT/KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1394 gam. Mẫu hoàn lại được niêm phong có khối lượng là M1 = 0,0712 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu N khai mua ma túy của đối tượng Sang không rõ nhân thân lai lịch ở khu vực xã TT, huyện BD để sử dụng, số ma túy trên người sau khi N sử dụng còn lại thì bị bắt quả tang.

Cáo trạng số: 59/CTr-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD truy tố các bị cáo: Lê Văn H, Lê Thị T, Bùi Duy Th về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Hữu N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” **theo điểm c khoản 1 Điều 249** của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn khẳng định các bị cáo có hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H, Lê Thị T, Bùi Duy Th phạm tội “đánh bạc”; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng:

Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 50, điều 58, điều 38 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Đề xuất hình phạt đối với các bị cáo:

Lê Văn H từ 12 (mười hai) đến 15(mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 24(hai bốn) đến 30(ba mươi tháng)

Lê Thị T 12 (mười hai) đến 15(mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 24(hai bốn) đến 30(ba mươi tháng)

Bùi Duy Th 09 (chín) đến 12(mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18(mười tám) đến 24(hai bốn)

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ Luật hình sự; đề xuất hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lê Văn Hòa, Lê Thị T, Bùi Duy Th mỗi bị cáo từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 17, điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu N từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo N từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo N từ 21 (hai mươi mốt) đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo và đối tượng tham gia đánh bạc 12.750.000đồng (của H, T, HH); truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đồng đối với Bùi Duy Th;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10S màu đen thu giữ của Lê Thị T; 01 máy tính bảng Galaxy Tab A7 lite, màu xanh đen thu giữ của Phạm Duy HH.

Trả lại số tiền 1.700.000đồng cho bị cáo Bùi Duy Th và 01 điện thoại OPPO A7;

Trả lại 01 điện thoại Samsung J7 màu đen, 01 điện thoại Nokia 105 màu đen cho Phạm Duy HH.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím loại A3S, kiểu máy CPH1803 của Nguyễn Hữu N

Trả lại cho Lê Văn H 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bàn nhựa loại 04 chân, màu đỏ kích thước (60x50x70) cm; 04 ghế nhựa loại 04 chân, màu đỏ kích thước (68x 44 x 53,5)cm; 02 võng lưới màu xanh có sọc dọc kích thước (70 x 230)cm; 01 ghế nhựa loại 04 chân kích thước (75 x35 x45)cm; 01 tấm bạt nylon màu xanh –đỏ, kích thước (700 x500)cm; 01 bàn gỗ loại 04 chân màu nâu có kích thước (56 x 85x 130)cm; 04 ghế nhựa màu đỏ loại 04 chân kích thước (68 x 44 x 53,5)cm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang màu xám bên trong có 01 nỏ, 01 ống hút dài, 04 ống hút ngắn, 01 nắp nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy) là dụng cụ do N dùng sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; 0,0712 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BD, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/5/2022, Lê Văn H rủ Lê Thị T, Bùi Duy Th và Nguyễn Hữu N chơi cá cược được thua bằng tiền, cách thức chơi là lấy kết quả trận đá gà trực tiếp trên mạng cá cược với nhau, cụ thể: H làm cái, những người chơi trực tiếp cá cược với H, mỗi lượt đá khoảng 10 phút giữa một cặp gà được phân biệt bằng cựa màu xanh và cựa màu đỏ, người chơi xem trận đá và chọn gà để đặt cược, mức đặt cược mỗi lượt đá từ 10.000đồng (mười nghìn đồng) đến 2.000.000đồng (hai triệu đồng). Khi lượt đá kết thúc, gà của người chơi chọn đá thắng thì H chung số tiền cược với người đó, nếu thua thì mất số tiền đã cược, hết 10 phút nhưng không phân thắng bại thì hòa.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi Lê Văn H cùng Lê Thị T, Bùi Duy Th, Nguyễn Hữu N đang đặt cược đá gà thì Phạm Duy HH cũng đến quán nước của bà Võ Bích N chơi. Tại đây, HH dùng máy tính bảng nhãn hiệu Galaxy Tab A7 Lite truy cập vào trang Web www.ae88819.com, đăng nhập với tài khoản ID: Phamduyhai280, mật khẩu: hai280280phát trực tiếp các trận đá gà và làm cái cho Nguyễn Trường Giang, Lê Văn M đặt cược, mức đặt cược mỗi người chơi trong một trận đá gà không quá 1.000.000đồng (một triệu đồng).

Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang bắt cá độ đá gà thì bị lực lượng Công an huyện BD phối hợp với Công an xã TT, huyện BD kiểm tra và lập biên bản vi phạm, qua kiểm tra phát hiện trên người Nguyễn Hữu N có tàng trữ 01 bịch ny lon bên trong có tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) lực lượng Công an lập biên bản quả tang đối với N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lực lượng chức năng đã chứng minh được: Lê Văn H là người cầm cái, sử dụng số tiền 3.300.000đồng (ba triệu ba trăm nghìn) để đánh bạc, quá trình chơi H thắng được số tiền 2.000.000đồng (hai triệu đồng).

Lê Thị T sử dụng số tiền 4.400.000đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) để đánh bạc, quá trình chơi T thua số tiền 250.000đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Nguyễn Hữu N sử dụng số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, quá trình chơi N thua hết 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bùi Duy Th sử dụng số tiền 70.000đồng (bảy mươi nghìn đồng) để đánh bạc, quá trình chơi Th thắng được 30.000đồng (ba mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền H, T, N, Th sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.970.000 đồng (bảy triệu chín trăm bảy mươi nghìn).

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu N, theo bản kết luận giám định số: 112/KLMT/KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có trong gói nylon

được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1394 gam. Mẫu hoàn lại được niêm phong có khối lượng là M1 = 0,0712 gam.

Hành vi đánh bài được thua bằng tiền của các bị cáo H, N, T, Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại trật tự công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương, từ hành vi đánh bạc nảy sinh ra các loại tội phạm khác, để lại nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Các bị cáo đều đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bài được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có tiền hưởng thụ nhanh chóng và sát phạt nhau các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm, tổng số tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là: 7.970.000 đồng (bảy triệu chín trăm bảy mươi nghìn). Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố và luận tội các bị cáo nói trên về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm, do 04 bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, các bị cáo đều là người thực hành tội phạm, không có sự bàn bạc, phân công vai trò từ trước, tuy nhiên H là người khởi xướng việc phạm tội, và bị cáo T là người sử dụng số tiền lớn nhất trong 4 bị cáo để đánh bạc nên bị cáo T và H sẽ chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Th và bị cáo N. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu N, khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang bắt cá độ đá gà thì bị lực lượng Công an huyện BD phối hợp với Công an xã TT, huyện BD kiểm tra và lập biên bản vi phạm, qua kiểm tra phát hiện trên người Nguyễn Hữu N có tàng trữ 01 bìch ny lon bên trong có tính thể màu có khối lượng 0,1394 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” như cáo trạng VKS nhân dân huyện BD đã truy tố và kết luận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Tàng trữ chất ma túy gây nên các hệ quả xấu không chỉ đối với người sử dụng mà còn tác động tiêu cực đến xã hội, người sử dụng ma túy ngoài tác hại đến sức khỏe còn dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H, T, Th đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là không lớn; các bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo Th có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là những tình tiết giảm

nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo N: bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, đối với N là đối tượng nghiện ma túy, do vậy HĐXX cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: không đề cập xử lý.

[6] Về vật chứng:

Đối với số tiền 12.750.000đồng do các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 2.000.000đồng của Lê Văn H; 30.000đồng của Bùi Duy Th và 70.000đồng số tiền Th tham gia đánh bạc cần truy thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 3.300.000đồng do Phạm Duy HH sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10S màu đen thu giữ của Lê Thị T; 01 máy tính bảng Galaxy Tab A7 lite, màu xanh đen thu giữ của Phạm Duy HH do T và HH sử dụng điện thoại và máy tính bảng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.700.000đồng và 01 điện thoại OPPO A7, màu xanh thu giữ trên người của Bùi Duy Th không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho Th. Xét thấy, cần tạm giữ số tiền này của Th để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 điện thoại Samsung J7 màu đen, 01 điện thoại Nokia 105 màu đen của Phạm Duy HH không liên quan đến hành vi đánh bạc của HH nên cần trả lại cho HH.

Đối với 01 điện thoại Iphone X, màu trắng của Lê Văn H không liên quan đến hành vi đánh bạc của H nên cần trả lại cho H.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím loại A3S, kiểu máy CPH1803 của Nguyễn Hữu N không liên quan đến việc đánh bạc và tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho N.

Đối với 01 bàn nhựa loại 04 chân, màu đỏ kích thước (60x50x70) cm; 04 ghế nhựa loại 04 chân, màu đỏ kích thước (68x 44 x 53,5) cm; 02 võng lưới màu xanh có sọc dọc kích thước (70 x 230)cm; 01 ghế nhựa loại 04 chân kích thước (75 x35 x45)cm; 01 tấm bạt nylon màu xanh –đỏ, kích thước (700 x500)cm; 01 bàn gỗ loại 04 chân màu nâu có kích thước (56 x 85x 130)cm; 04 ghế nhựa màu đỏ loại 04 chân kích thước (68 x 44 x 53,5)cm đây là các vật dụng của bà Võ Bích N sử dụng bán nước được các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bài N không có yêu cầu lấy lại số vật dụng này nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 khẩu trang màu xám bên trong có 01 nỏ, 01 ống hút dài, 04 ống hút ngắn, 01 nắp nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy) là dụng cụ do N dùng sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 0,0712 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe xe mô tô Yamaha, loại Sirius màu trắng, BKS: 93G1-67.16 do Phạm Duy HH mượn của của Ngô Phương Lân, do không liên quan đến vụ án nên ngày 20/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện BD đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Ngô Phương Lân.

Đối với xe hiệu Honda Wave Blade, BKS: 93G1- 205.56 Lê Văn H mượn của Lê Văn N, do không liên quan đến vụ án nên ngày 20/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện BD đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Lê Văn N.

Đối với các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Phạm Duy HH, Nguyễn Trường Giang, Lê Văn M mặc dù có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền tuy nhiên số tiền các đối tượng HH, Giang, M sử dụng vào việc đánh bạc 4.780.000đồng; HH, Giang, M chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc nên hành vi của HH, Giang, M chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên căn cứ vào điểm a, khoản 2 điều 28 của Nghị định 144/2021/NĐ –CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình nên ngày 20/10/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện BD đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Duy HH, Nguyễn Trường Giang, Lê Văn M bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với Võ Bích N khi các bị can và các đối tượng sử dụng quán nước của mình để đánh bạc bà N không có ở nhà nên không biết các bị can và các đối tượng sử dụng quán nước để đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Trường Giang khi được bà N nhờ trong coi quán nước Giang để mặc cho các đối tượng đánh bạc tại quán và bản thân Giang cũng tham gia đánh bạc, việc trông coi giùm quán nước Giang không được bà N trả tiền công và cũng không có hành vi thu lợi bất chính hay tổ chức có các đối tượng đánh bạc nên không có căn cứ để xem xét xử lý Giang về hành vi gá bạc hay tổ chức đánh bạc, hay hành vi giúp sức cho các đối tượng đánh bạc.

Đối với một số người tham gia cá cược với Lê Văn H, không rõ nhân lai lịch, đã nghỉ trước khi lực lượng Công an đến kiểm tra, vì vậy không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý, nên không đề cập.

Đối với đối tượng tên Sang: Nguyễn Hữu N khai nhận mua ma túy của Sang ở khu vực xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước nhưng không biết nhân thân lai lịch, vì vậy không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý, nên không đề cập.

[7] Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD tại phiên tòa về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo PHH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Lê Thị T, Bùi Duy Th phạm tội “Đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30 (ba mươi tháng), kể từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2022).

Xử phạt bị cáo Lê Thị T 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2022).

Xử phạt bị cáo Bùi Duy Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2022).

Giao các bị cáo Lê Văn H, Lê Thị T, Bùi Duy Th về UBND xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo PHH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ Luật hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn H 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung vào Ngân sách nhà nước.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị T 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung vào Ngân sách nhà nước

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Duy Th 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung vào Ngân sách nhà nước

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50, Điều 58; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 06 (sáu tháng tù) về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 15 (mười lăm tháng tù) về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu N là 21 (hai mươi một) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 24/5/2022).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.750.000đồng (trong đó của Lê Văn H 5.300.000đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng); của Lê Thị T 4.150.000đồng (bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng; của Phạm Duy HH 3.300.000đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Duy Th 01 điện thoại OPPO A7, màu xanh.

Truy thu của bị cáo Bùi Duy Th 30.000đồng (ba mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính và 70.000đồng (bảy mươi nghìn đồng) số tiền bị cáo Th tham gia đánh bạc.

Tạm giữ của Bùi Duy Th số tiền 1.700.000đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10S màu đen của của Lê Thị T.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 máy tính bảng Galaxy Tab A7 lite, màu xanh đen của của Phạm Duy HH.

Truyền trả lại cho Phạm Duy HH 01 điện thoại Samsung J7 màu đen và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen.

Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Văn H 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu N 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím loại A3S, kiểu máy CPH1803.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa loại 04 chân, màu đỏ kích thước (60x50x70) cm; 04 ghế nhựa loại 04 chân, màu đỏ kích thước (68x 44 x 53,5) cm; 02 võng lưới màu xanh có sọc dọc kích thước (70 x 230)cm; 01 ghế nhựa loại 04 chân kích thước (75 x35 x45)cm; 01 tấm bạt nylon màu xanh –đỏ, kích thước (700 x500)cm; 01 bàn gỗ loại 04 chân màu nâu có kích thước (56 x 85x 130)cm; 04 ghế nhựa màu đỏ loại 04 chân kích thước (68 x 44 x 53,5)cm.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang màu xám bên trong có 01 nỏ, 01 ống hút dài, 04 ống hút ngắn, 01 nắp nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy).

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,0712 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện BD theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0007795 ngày 15/11/2022).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo pHH chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Công an huyện BĐ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trương Thị Việt Nga